

Công ty TNHH Chứng khoán ACB

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT

Đến cuối 31/12/2008

I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đvt: Triệu VNĐ

STT	Nội dung	Năm 2008	Năm 2007
I	Tài sản ngắn hạn	1,490,932	702,068
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	1,075,917	287,487
2	Các khoản đầu tư chứng khoán vàđầu tư ngắn hạn khác	226,429	308,727
	- Chứng khoán tự doanh	370,031	311,440
	- Chứng khoán đầu tư ngắn hạn của người ủy thác đầu tư	0	
	- Đầu tư ngắn hạn	0	0
	- Dự phòng giảm giá chứng khoán và đầu tư ngắn hạn	(143,602)	(2,713)
3	Các khoản phải thu	187,262	16,013
4	Vật liệu, công cụ tồn kho	0	406
5	Tài sản ngắn hạn khác	1,324	89,435
II	Tài sản dài hạn	1,474,952	1,078,153
1	Tài sản cố định	77,379	13,784
	- Tài sản cố định hữu hình	77,273	13,747
	- Tài sản cố định thuê tài chính	0	0
	- Tài sản cố định vô hình	106	37
2	Các khoản đầu tư chứng khoán và đầu tư dài hạn khác	953,592	669,998
3	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	0	0
4	Tài sản dài hạn khác	443,981	394,371
III	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	2,965,884	1,780,221
IV	Nợ phải trả	1,865,770	1,213,259
1	Nợ ngắn hạn	1,365,495	1,213,014
2	Nợ dài hạn	500,275	245
V	Nguồn vốn chủ sở hữu	1,100,114	566,962
1	Vốn góp ban đầu	1,000,000	500,000
2	Vốn bổ sung	0	
3	Các quỹ và lợi nhuận chưa phân phối	100,114	66,962
4	Vốn điều chỉnh	0	0
VI	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	2,965,884	1,780,221

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Đvt: Triệu VNĐ

STT	Nội dung	Năm nay	Năm trước
1	Doanh thu hoạt động kinh doanh chứng khoán	477,949	522,736
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	783	0
3	Doanh thu thuần	477,166	522,736
4	Thu lãi đầu tư	122,880	15,153
5	Doanh thu hoạt động kinh doanh chứng khoán và lãi đầu tư	600,046	537,889
6	Chi phí hoạt động kinh doanh chứng khoán	289,178	111,682
7	Lợi nhuận gộp	310,868	426,207
8	Chi phí quản lý	45,046	18,158
9	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh chứng khoán	265,822	408,049
10	Lợi nhuận ngoài hoạt động kinh doanh chứng khoán	73	(353)
11	Tổng lợi nhuận trước thuế	265,895	407,696
12	Lợi nhuận tính thuế (Lợi nhuận trước thuế - Lãi đầu tư)	145,550	396,862
13	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	29,124	79,700
14	Lợi nhuận sau thuế	236,771	327,996

III. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	2008	2007
1	Cơ cấu tài sản	%		
	+ Tài sản dài hạn/Tổng tài sản		49.73	60.56
	+ Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản		50.27	39.44
2	Cơ cấu nguồn vốn	%		
	+ Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn		62.91	68.15
	+ Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn		37.09	31.85
3	Khả năng thanh toán	lần		
	+ Khả năng thanh toán nhanh		1.09	0.58
	+ Khả năng thanh toán hiện hành		1.09	0.58
4	Tỷ suất lợi nhuận			
	+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	%	7.98	18.42
	+ Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/ doanh thu thuần	%	39.46	60.98
	+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Nguồn vốn chủ sở hữu	%	21.52	57.85

Tổng Giám đốc